

DANH SÁCH VÀ NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN HỖ TRỢ ĂN TRƯA CHO TRẺ EM BÁN TRÚ NGHỊ ĐỊNH 66/2025/NĐ-CP KỲ I-NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 của UBND xã Bảo Hà)

Đơn vị tính: đồng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp/ Nhóm trẻ	Dân tộc	Cha mẹ hoặc người giám hộ	Địa chỉ thường trú					Tổng cộng	Số đối tượng được hưởng tách chi tiết theo				Kinh phí hỗ trợ			
						Trước sáp nhập tỉnh			Sau sáp nhập tỉnh			Trẻ nhà trẻ thường trú tại xã, thôn đặc biệt khó khăn đang học tại cơ sở giáo dục mầm non công lập tại xã khu vực III, II, I, xã có thôn ĐBKK vùng đồng bào DTTS và miền núi	Trẻ người DTTS thường trú tại xã khu vực II, I vùng đồng bào DTTS và miền núi đang học tại cơ sở GDMN công lập thuộc xã khu vực III, II, I, xã có thôn ĐBKK vùng đồng bào DTTS và miền núi			Số tháng hỗ trợ	Mức hỗ trợ	Kinh phí hỗ trợ	
						Thôn/Bản	Xã/ Phường	Tỉnh	Thôn/Bản	Xã/ Phường			Trẻ em thuộc hộ nghèo	Trẻ em không có nguồn nuôi dưỡng (theo khoản 1 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP)	Trẻ em là con liệt sĩ, con gia đình chính sách				Trẻ em khuyết tật học hòa nhập
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=13+14+15+16	13	14	15	16	17	18	19	
I	Trường MN Cam Cọn: 52 trẻ																		
1	Vương Quý Khoa	07-04-2023	Nhà trẻ A1	Nùng	La Thị Lan	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
2	Lữ Bảo Nguyên	28-07-2023	Nhà trẻ A1	Tày	Lương Thị Thiện	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
3	Triệu Minh Hiếu	21-07-2023	Nhà trẻ A1	Dao	Triệu Văn Ton	Bồng Buôn	Cam Cọn	Lào Cai	Bồng Buôn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
4	Hà Hoàng Bảo Khang	17-07-2023	Nhà trẻ A1	Mường	Hoàng Thị Quý	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
5	Nguyễn Bảo An	18-07-2023	Nhà trẻ A1	Tày	Nguyễn Văn Năm	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
6	Triệu Văn Tùng	04-08-2023	Nhà trẻ A1	Dao	Triệu Văn Thọ	Bồng Buôn	Cam Cọn	Lào Cai	Bồng Buôn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
7	Hoàng Bảo Nam	16-11-2023	Nhà trẻ A1	Tày	Lương Thị Nụ	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
8	La Thị Khánh Chi	26-6-2023	Nhà trẻ A1	Tày	La Văn Ánh	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
9	Phạm Thiên Phúc	20-09-2023	Nhà trẻ A1	Kinh	La Thị Thắm	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
10	Sầm Tiến Tài	21-11-2023	Nhà trẻ A1	Tày	Sầm Quốc Vương	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
11	Bản Thị Yến Nhi	30-6-2023	Nhà trẻ A1	Dao	Bản Văn Tùng	Cam 2	Cam Cọn	Lào Cai	Cam 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
12	La Chí Kiệt	30-10-2023	Nhà trẻ A2	Tày	La Văn Nghiệp	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
13	Đặng Minh Khang	05-01-2023	Nhà trẻ A2	Dao	Đặng Hồng Quân	Cam 2	Cam Cọn	Lào Cai	Cam 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
14	Hoàng Minh Dũng	23-09-2023	Nhà trẻ A2	Dao	Bản Thị Hóa	Cam 2	Cam Cọn	Lào Cai	Cam 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
15	Hoàng Anh	16-10-2023	Nhà trẻ A2	Tày	Hoàng Kim Hạnh	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000

16	Bàn Minh Quân	17-8-2023	Nhà trẻ A2	Dao	Bàn Văn Khải	Cam 2	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
17	Bàn Gia Hân	01-01-2023	Nhà trẻ A2	Dao	Đặng Thị Lan	Cam 2	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
18	Phạm Anh Thư	22-01-2023	Nhà trẻ A2	Tây	Phạm Đình Tinh	Tổ DP số 5, TT.Nông	Phong Hải	Lào Cai	Thôn 5	Phong Hải	1	1					4	360.000	1.440.000
19	Nguyễn Ngọc Diệp	31-01-2023	Nhà trẻ A2	Tây	Nguyễn Thành Chung	Cạn 1	Cam Cạn	Lào Cai	Cạn 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
20	La Hồng Ngọc	27-10-2023	Nhà trẻ A2	Tây	La Văn Võ	Cạn 1	Cam Cạn	Lào Cai	Cạn 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
21	Đặng anh Dũng	22-07-2023	Ghép 5 tuổi Cam 1	Dao	Đặng Thị Linh	Cam 1	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
22	Bàn Minh Dương	06-12-2023	Ghép 5 tuổi Cam 1	Dao	Bàn Thị Na	Cam 1	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
23	Lý Minh Tuấn	08-01-2023	Ghép 5 tuổi Cam 1	Dao	Đặng Thị Vân	Cam 1	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
24	Vì Đức Anh	01-01-2023	Ghép 5 tuổi Cam 1	Dao	Hoàng Thị Hương	Cam 1	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
25	Bàn Tiến Vương	12-03-2023	Ghép 5 tuổi Cam 1	Dao	Bàn Văn Bằng	Cam 1	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
26	Bàn Phương Thảo	26-04-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3A	Dao	Trương Thị Sinh	Cam 3	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
27	Bàn Tuấn Kiệt	24-07-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3A	Dao	Triệu Thị Thơm	Cam 3	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
28	Đặng Văn Tú	11-01-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3A	Dao	Trần Thị Hóa	Cam 3	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
29	Trương Quang Minh	28-10-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3A	Dao	Bàn Thị Viên	Cam 3	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
30	Triệu Ngọc Linh	11-02-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3B	Dao	Bàn Thị Phin	Cam 3	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
31	Triệu Khánh Vy	26-07-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3B	Dao	Bàn Thị Đăng	Cam 3	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
32	Hà Minh Phúc	14-04-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3B	Dao	Hà Văn Đit	Cam 3	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
33	Lý Đăng Khôi	21-12-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3B	Dao	Bàn Thị Xuân Quỳnh	Cam 3	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
34	Nguyễn Thị Tâm Đan	21-12-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Kinh	Ngô Thị Tài	Ly 2,3	Cam Cạn	Lào Cai	Ly 2,3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
35	Lý Diệu Nhi	14-04-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Bàn Thị Diễm	Ly 1,2	Cam Cạn	Lào Cai	Ly 1,2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
36	Hoàng Thu Hồng	13-03-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Hoàng Văn Thành	Ly 1,2	Cam Cạn	Lào Cai	Ly 1,2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
37	Triệu Thị Kiều Anh	09-06-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Triệu Văn Đông	Ly 1,2	Cam Cạn	Lào Cai	Ly 1,2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
38	Nguyễn An Nhiên	05-9-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Tây	Nguyễn Văn Chiến	Ly 2,3	Cam Cạn	Lào Cai	Ly 2,3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
39	Hà Quốc Việt	18/02/2023	Ghép 3 tuổi Ly	Kinh	Hà Văn Hòa	Ly 2,3	Cam Cạn	Lào Cai	Ly 2,3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
40	Phạm Tuấn Kiệt	30-12-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Kinh	Phạm Văn Quân	Ly 2,3	Cam Cạn	Lào Cai	Ly 2,3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
41	Bàn Gia Bảo	25-08-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Triệu Thị Bối	Ly 1,2	Cam Cạn	Lào Cai	Ly 1,2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
42	Lý Hoàng Bảo Nam	17-01-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Lý Văn Tuấn	Ly 1,2	Cam Cạn	Lào Cai	Ly 1,2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
43	Lý Khôi Nguyên	20-05-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Lý Văn Đông	Ly 1,2	Cam Cạn	Lào Cai	Ly 1,2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
44	Bàn Đăng Khôi	20-03-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Bàn Văn Mạnh	Ly 1,2	Cam Cạn	Lào Cai	Ly 1,2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
45	Lù Bảo An	24-10-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Nùng	Lù Văn Bắc	Ly 2,3	Cam Cạn	Lào Cai	Ly 2,3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
46	Nguyễn Minh Dương	07-05-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Kinh	Nguyễn Văn Lương	Ly 2,3	Cam Cạn	Lào Cai	Ly 2,3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000

47	Lý Đức Lâm	19-07-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Lý Thị Hồng	Ly 1,2	Cam Cạn	Lào Cai	Ly 1,2	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
48	Đặng Phúc Tài	07-11-2023	Ghép 4 tuổi Tân Thành	Dao	Đặng Văn Nhất	Bồng 2	Cam Cạn	Lào Cai	Bồng 2	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
49	Lý Uy Vũ	11-04-2023	Ghép 4 tuổi Tân Thành	Dao	Lý Kim Hòa	Bồng 2	Cam Cạn	Lào Cai	Bồng 2	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
50	Lê Minh Khôi	28-08-2023	Ghép 4 tuổi Tân Thành	Kinh	Lê Văn Phương	Tân Quang	Trịnh Tường	Lào Cai	Tân Quang	Trịnh Tường	1	1				4	360.000	1.440.000
51	Đặng Bảo Nam	14-07-2023	Ghép 4 tuổi Tân Thành	Dao	Đặng Văn Hùng	Bồng 2	Cam Cạn	Lào Cai	Bồng 2	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
52	Hoàng Duy Khánh	15-07-2023	Ghép 4 tuổi Tân Thành	Tày	Hoàng Thị Nhung	Bồng Buôn	Cam Cạn	Lào Cai	Bồng Buôn	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
II	Trường MN số 1 Kim Sơn: 32 trẻ																	
1	Hoàng Nhật Anh	18-10-2023	Nhóm trẻ	Tày	Hoàng Văn Vĩnh	Thôn 1AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 1AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
2	Hoàng Đăng Khoa	30-09-2023	Nhóm trẻ	Tày	Hoàng Văn Tư	Thôn 1AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 1AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
3	Triệu Thanh Trúc	23-03-2023	Nhóm trẻ	Tày	Triệu Văn Ba	Thôn 1AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 1AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
4	Nông Hải Yến	26-01-2024	Nhóm trẻ	Tày	Nông Văn Huân	Thôn 2AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
5	Hoàng Văn Kiên	11-08-2023	Nhóm trẻ	Tày	Hoàng Văn Kỳ	Thôn 2AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
6	Nông Chí Thanh	08-07-2023	Nhóm trẻ	Tày	Nông Văn Huynh	Thôn 2AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
7	Hoàng Trường An	04-04-2023	Nhóm trẻ	Tày	Hoàng Thị Trang	Thôn 2AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
8	Nông Thị Tú Uyên	05-10-2023	Nhóm trẻ	Tày	Nông Văn Đăng	Thôn 2AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
9	Sầm Thị Hoài An	11-10-2023	Nhóm trẻ	Tày	Sầm Văn Chi	Thôn 2AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
10	Sầm Minh Khang	11-10-2023	Nhóm trẻ	Tày	Sầm Văn Chi	Thôn 2AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
11	Lương Ánh Kim	19-07-2023	Nhóm trẻ	Tày	Lương Văn Thoại	Thôn 3AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 3AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
12	Đinh Thị Ánh Ngọc	25-08-2023	Nhóm trẻ	Tày	Đinh Văn Vệ	Thôn 4AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 4AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
13	Hoàng Đức Huy	20-07-2023	Nhóm trẻ	Tày	Hoàng Văn Truyền	Thôn 4AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 4AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
14	Hoàng Đức Thuận	23-04-2023	Nhóm trẻ	Tày	Hoàng Văn Anh	Thôn 7AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 7AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
15	Triệu Anh Tuấn	02-07-2023	Nhóm trẻ	Tày	Triệu Văn Chuyển	Thôn 4AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 4AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
16	Lương Đức Nghiêm	27-07-2023	Nhóm trẻ	Xa phó	Lương Văn Khánh	Thôn 5AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 5AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
17	Lâm Quang Huy	05-10-2023	Nhóm trẻ	Tày	Lâm Quang Thắng	Thôn 6AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
18	Bùi Thạch Tuệ An	22-11-2023	Nhóm trẻ	Kinh	Bùi Thị Hải	Thôn 6AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
19	Triệu Minh Khang	18-04-2023	Nhóm trẻ	Tày	Triệu Quốc Long	Thôn 6AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
20	Triệu Tuấn Hiệp	21-10-2023	Nhóm trẻ	Tày	Triệu Văn Thơm	Thôn 6AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
21	Hoàng Bảo Nam	09-10-2023	Nhóm trẻ	Tày	Hoàng Văn Chè	Thôn 6AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
22	Hoàng Chu Bảo Hân	29-10-2023	Nhóm trẻ	Tày	Hoàng Chu Văn Tuấn	Thôn 6AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
23	Hoàng Gia Hưng	27-06-2023	Nhóm trẻ	Tày	Hoàng Văn Tuyền	Thôn 6AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6AB	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000
24	Chu Ngọc Trung	14-05-2023	Nhóm trẻ	Tày	Chu Văn Thắng	Thôn Cao Sơn	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn Cao Sơn	Bảo Hà	1	1				4	360.000	1.440.000

25	Triệu Thu Hiền	12-11-2023	Nhóm trẻ	Dao	Triệu Nguyễn Thành	Thôn Cao Sơn	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn Cao Sơn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
26	Hoàng Minh Tâm	20-02-2023	Ghép 2,3T A1	Tày	Hoàng Tiến Đạt	Thôn 2AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2AB	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
27	Hoàng Đức Thịnh	18-01-2023	Ghép 2,3T A1	Tày	Hoàng Văn Hòa	Thôn 2AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2AB	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
28	Triệu Thịnh Vương	19-02-2023	Ghép 2,3T A1	Tày	Triệu Văn Đán	Thôn 5AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 5AB	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
29	Hoàng Nhật Huy	25-01-2023	Ghép 2,3T A1	Tày	Hoàng Văn Bày	Thôn 6AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6AB	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
30	Triệu Nam Khánh	08-04-2023	Ghép 2,3T A1	Tày	Triệu Văn Thắng	Thôn 6AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6AB	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
31	Hoàng Bảo Lộc	06-03-2023	Ghép 2,3T A1	Tày	Hoàng Văn Lâm	Thôn 7AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 7AB	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
32	Triệu Quốc Anh	17-04-2023	Ghép 2,3T A1	Tày	Triệu Văn Đán	Thôn 7AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 7AB	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
III	Trường MN số 2 Kim Sơn: 39 trẻ																		
1	Nguyễn Tường Vy	04-02-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Kinh	Nguyễn Trung Thu	1 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	1 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
2	Bùi Hoàng Thương	21-12-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Mường	Bùi Văn Chiến	1 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	1 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
3	Trần Kim Ngân	17-7-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Kinh	Trần Quốc Đạt	1 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	1 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
4	Nguyễn Anh Duy	11-06-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Kinh	Nguyễn Dương Hưng	1 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	1 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
5	Nguyễn Cát Tiên	06-12-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Tày	Nguyễn Duy Khánh	1 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	1 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
6	Lâm Trí Kiên	16-04-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Tày	Lâm Anh Đông	2 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	2 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
7	Dương Gia Khiêm	20-10-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Kinh	Dương Tuấn Em	2 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	2 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
8	Nguyễn Minh Khang	18-10-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Kinh	Nguyễn Minh Khôi	2 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	2 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
9	Nguyễn Ngọc Lan	24-06-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Tày	Nguyễn Văn Cường	2 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	2 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
10	Tạ Bảo An	19-02-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Kinh	Tạ Quang Huân	Bảo Ân	Kim Sơn	Lào Cai	Bảo Ân	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
11	Nguyễn Huy Hoàng	29-11-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Tày	Nguyễn Văn Trọng	4 Nhai Thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	4 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
12	Đỗ Duy Thịnh	19-01-2024	Ghép 2+3 tuổi TT	Kinh	Lý Thị Phiêng	1 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	1 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
13	Nguyễn Ngọc Thảo Nhi	06-01-2024	Ghép 2+3 tuổi TT	Kinh	Nguyễn Duy Tuấn	2 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	2 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
14	Nguyễn Thiên Vy	12-8-2023	Ghép 2+3+4 tuổi Kim Quang	Kinh	Nguyễn Hải Yến	Kim Quang	Kim Sơn	Lào Cai	Kim Quang	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
15	Nguyễn Minh Quân	21-6-2023	Ghép 2+3+4 tuổi Kim Quang	Kinh	Nguyễn Thị Thao	Kim Quang	Kim Sơn	Lào Cai	Kim Quang	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
16	Trịnh Minh Trí	31-10-2023	Ghép 2+3+4 tuổi Kim Quang	Tày	Trịnh Văn Toàn	Kim Quang	Kim Sơn	Lào Cai	Kim Quang	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
17	Đặng Thùy Vân	24-02-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thỏ 1	Xa phó	Đặng Văn Thức	2 Nhai Thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	2 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
18	Lý Minh Dũng	01-4-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thỏ 1	Xa phó	Lý Văn Ba	2 Nhai Thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	2 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
19	Lý Thu Huyền	21-8-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thỏ 1	Xa phó	Lý Văn Tinh	2 Nhai Thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	2 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
20	Hoàng Hải yến	18-09-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thỏ 1	Xa phó	Hoàng Thị Lá	2 Nhai Thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	2 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
21	Hà Duy Phong	14-10-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thỏ 1	Xa phó	Hà Văn Xuân	2 Nhai Thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	2 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
22	Bàn Minh Khôi	08-08-2023	Ghép 2+3 Nhai Thỏ 3	Mường	Bàn Văn Bình	3 Nhai Thỏ	Kim Sơn	Lào cai	3 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000

23	Bàn Thanh Trà	15-09-2023	Ghép 2+3 Nhai Thỏ 3	Dao	Bàn Thị Loan	3 Nhai Thỏ	Kim Sơn	Lào cai	3 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
24	Vi Ánh Nguyệt	10-05-2023	Ghép 2+3 Nhai Thỏ 3	Dao	Vi Văn Đông	1 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào cai	1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
25	Đặng Hải Nam	14-03-2023	Ghép 2+3 Nhai Thỏ 3	Dao	Bàn Thị Nhân	1 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào cai	1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
26	Phùng Anh Thư	12-08-2023	Ghép 2+3 Nhai Thỏ 3	Dao	Bàn Thị Nga	1 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào cai	1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
27	Lý Mẫn Nhi	04-04-2023	Ghép 2+3 Nhai Thỏ 3	Dao	Lý Văn Quân	1 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào cai	1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
28	Bàn Thùy Dung	18-01-2023	Ghép 2+3 Nhai Thỏ 3	Dao	Bàn Văn Minh	1 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào cai	1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
29	Đặng Minh Khôi	25-06-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thỏ 4	Dao	Đặng Thanh Lâm	4 Nhai Thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	4 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
30	Đặng Minh Chiến	11-03-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thỏ 4	Dao	Đặng Văn Thành	4 Nhai Thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	4 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
31	Hà Nhật Dương	28-02-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thỏ 4	Xa Phó	Hà Thị Mơ	4 Nhai Thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	4 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
32	Lý Kiều Vân	12-06-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thỏ 4	Dao	Lý Văn Dương	4 Nhai Thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	4 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
33	Lý Anh Trúc	23-02-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thỏ 4	Dao	Lý Văn Thành	4 Nhai Thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	4 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
34	Lữ Duy Anh	23-03-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thỏ 4	Xa Phó	Lữ Thị Linh	4 Nhai Thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	4 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
35	Đặng Thùy Trang	7-1-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thỏ 4	Dao	Đặng Văn Hạnh	4 Nhai Thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	4 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
36	Nguyễn Duy An	6-10-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thỏ 4	Tây	Nguyễn Văn Đông	6 AB	Kim Sơn	Lào Cai	6 AB	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
37	Đặng Quỳnh Chi	31-10-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Tèn 2	Dao	Đặng Văn Tuấn	2 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào Cai	2 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
38	Vi Đức Mạnh	05-05-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Tèn 2	Dao	Vi Văn Minh	2 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào Cai	2 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
39	Vi Thị Huyền Trang	03-7-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Tèn 2	Dao	Vi Minh Quân	2 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào Cai	2 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
IV	Trường MN Hoa Sen: 54 trẻ																		
1	Đỗ Duy Nam	25-01-2023	Nhà trẻ	Kinh	Hoàng Thị Thu Nguyệt	Liên Hà 3	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
2	Hoàng Lê Anh Vũ	19-03-2023	Nhà trẻ	Tây	Lê Thị Thu Hà	Lâm Sơn	Bảo Hà	Lào Cai	Lâm Sơn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
3	Trần Hải Phong	02-04-2023	Nhà trẻ	Kinh	Trần Ngọc Nam	Bảo Vinh	Bảo Hà	Lào Cai	Bảo Vinh	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
4	Vũ Đình Thuận	17-04-2023	Nhà trẻ	Kinh	Vũ Đình Ty	Liên Hà 5	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 5	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
5	Nguyễn Bảo Sơn	10-05-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Thị Yến	Lâm Sơn	Bảo Hà	Lào Cai	Lâm Sơn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
6	Nguyễn Gia Huy	11-05-2023	Nhà trẻ	Kinh	Trần Thị Lý	Bảo Vinh	Bảo Hà	Lào Cai	Bảo Vinh	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
7	Nguyễn Quang Hưng	17-05-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Trung Thành	Liên Hà 3	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
8	Hoàng Đức Anh Tú	23-05-2023	Nhà trẻ	Tây	Bùi Thị Hiền	Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Lúc	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
9	Phạm Lê Khôi Nguyên	31-05-2023	Nhà trẻ	Kinh	Phạm Văn Thuận	Lâm Sơn	Bảo Hà	Lào Cai	Lâm Sơn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
10	Nguyễn Đức Phú	09-06-2023	Nhà trẻ	Kinh	Trần Thị Thu Trang	Lâm Sơn	Bảo Hà	Lào Cai	Lâm Sơn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
11	Phạm Ngọc Minh Khôi	15-06-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Quỳnh Anh	Bảo Vinh	Bảo Hà	Lào Cai	Bảo Vinh	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
12	Kiều Minh Khôi	07-07-2023	Nhà trẻ	Kinh	Ngô Thị Yến	Liên Hà 3	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
13	Lê Minh Quân	22-07-2023	Nhà trẻ	Kinh	Lương Thị Thu Hiền	Liên Hà 5	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 5	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000

14	Đào Duy Anh	21-10-2023	Nhà trẻ	Nùng	Đào Trung Cường	Lâm Sơn	Bảo Hà	Lào Cai	Lâm Sơn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
15	Đào Tú Anh	21-10-2023	Nhà trẻ	Nùng	Đào Trung Cường	Lâm Sơn	Bảo Hà	Lào Cai	Lâm Sơn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
16	Đào Thanh Nam	05-12-2023	Nhà trẻ	Kinh	Trần Bảo Ngọc	Liên Hà 4	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 4	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
17	Nguyễn Minh Châu	03-03-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Thị Thêu	Lâm Sơn	Bảo Hà	Lào Cai	Lâm Sơn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
18	Nguyễn Ngọc An Nhiên	06-03-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Thị Huệ	Bảo Vinh	Bảo Hà	Lào Cai	Bảo Vinh	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
19	Nguyễn Phương Anh	19-05-2023	Nhà trẻ	Kinh	Phạm Thị Minh Mến	Liên Hải	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hải	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
20	Tạ Ngọc Ánh	17-07-2023	Nhà trẻ	Kinh	Tạ Thanh Bình	Liên Hà 3	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
21	Nguyễn Đăng Ánh Ngọc	25-07-2023	Nhà trẻ	Dao	Đăng Thị Thu	Tân Trúc	Tân Thương	Lào Cai	Tân Trúc	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
22	Nguyễn Ngọc Thu	30-07-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Văn Doan	Liên Hải	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hải	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
23	Lê Thanh Ngân	15-09-2023	Nhà trẻ	Kinh	Trương Thị Tâm	Liên Hà 1	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
24	Lê Ngọc Phương Nhi	01-11-2023	Nhà trẻ	Kinh	Chu Thị Nhung	Tập 2	Bảo Hà	Lào Cai	Tập 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
25	Hoàng Khánh Ngọc	12-11-2023	Nhà trẻ	Tày	La Thị Quyên	Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Lúc	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
26	Trần Ngọc Hân	26-10-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Thị Hằng	Liên Hà 1	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
27	Phạm Anh Dũng	02-01-2023	Ghép 3TC2	Tày	Nguyễn Thị Luyến	Liên Hà 4	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 4	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
28	Lương Kim Ngân	05-01-2023	Ghép 3TC2	Tày	Lương Văn Hải	Tập 2	Bảo Hà	Lào Cai	Tập 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
29	Vũ Thành Công	24-01-2023	Ghép 3TC2	Kinh	Nguyễn Thị Ánh	Lâm Sơn	Bảo Hà	Lào Cai	Lâm Sơn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
30	Phạm Ngọc Linh	02-03-2023	Ghép 3TC2	Kinh	Nguyễn Thị Hương	Liên Hà 2	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
31	Nguyễn Quỳnh Trâm	25-01-2023	Ghép 3TC2	Kinh	Nguyễn Xuân Quyền	Liên Hà 7	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 7	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
32	Trịnh Tuấn Hưng	29-01-2023	Ghép 3TC2	Kinh	Trịnh Văn Dũng	Lâm Sơn	Bảo Hà	Lào Cai	Lâm Sơn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
33	Nguyễn Đào Nhật Quang	18-02-2023	Ghép 3TC2	Kinh	Đào Thị Lan Anh	Liên Hà 4	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 4	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
34	Vi Quỳnh Hoa	01-03-2023	Ghép 3TC2	Thái	Nguyễn Thị Hồng Tươi	Liên Hà 2	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
35	Hoàng Ngọc Minh Đăng	25-04-2023	Ghép 3TC2	Kinh	Nguyễn Thị Lan	Bảo Vinh	Bảo Hà	Lào Cai	Bảo Vinh	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
36	Nguyễn Tuấn Hưng	05-03-2023	Ghép 3T LH	Tày	Lương Thị Kim Thủy	Liên Hà 6	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 6	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
37	Nguyễn Minh Khôi	27-01-2023	Ghép 3T LH	Kinh	Nguyễn Văn Biển	Liên Hà 6	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 6	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
38	Nguyễn Tú Linh	02-08-2023	Ghép 3T LH	Kinh	Nguyễn Tiến Dũng	Liên Hà 7	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 7	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
39	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	20-08-2023	Ghép 3T LH	Kinh	Nguyễn Văn Hoàn	Liên Hà 6	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 6	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
40	Nguyễn Minh Tâm	24-08-2023	Ghép 3T LH	Kinh	Nguyễn Đức Duy	Liên Hà 7	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 7	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
41	Trần Thanh Tùng	08-03-2023	Ghép 3T LH	Kinh	Trần Văn Vinh	Liên Hải	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hải	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
42	Nguyễn Đức Tuấn	02-06-2023	Ghép 3T LH	Kinh	Phạm Hoài Thương	Liên Hải	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hải	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
43	Nguyễn Đức Tiến	02-06-2023	Ghép 3T LH	Kinh	Phạm Hoài Thương	Liên Hải	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hải	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
44	Nguyễn Đức Thiện	10-10-2023	Ghép 3T LH	Kinh	Nguyễn Văn Thành	Liên Hải	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hải	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000

45	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	15-02-2023	Ghép 3T HS	Kinh	Nguyễn Duy Quang	Bùn 4	Bảo Hà	Lào Cai	Bùn 4	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
46	Nguyễn Nhật Long	10-05-2023	Ghép 3T HS	Kinh	Nguyễn Nhật Anh	Bùn 2	Bảo Hà	Lào Cai	Bùn 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
47	Trương Ngọc Ánh	09-06-2023	Ghép 3T HS	Kinh	Trương Văn Sơn	Bùn 2	Bảo Hà	Lào Cai	Bùn 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
48	Trịnh Thùy Linh	23-06-2023	Ghép 3T HS	Dao	Trịnh Quốc Cường	Bùn 1	Bảo Hà	Lào Cai	Bùn 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
49	Nguyễn Hoàng Lâm	25-07-2023	Ghép 3T HS	Tây	Nguyễn Văn Quyền	Bùn 2	Bảo Hà	Lào Cai	Bùn 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
50	Lương Đại Phát	06-07-2023	Ghép 3T HS	Tây	Lương Văn Tú	Bùn 1	Bảo Hà	Lào Cai	Bùn 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
51	Trịnh Quang Vinh	30-08-2023	Ghép 3T HS	Kinh	Trịnh Ngọc Tuấn	Bùn 4	Bảo Hà	Lào Cai	Bùn 4	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
52	Lương Hạo Nhiên	28-08-2023	Ghép 3T HS	Tây	Lương Thị Hòa	Bùn 1	Bảo Hà	Lào Cai	Bùn 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
53	Phạm Anh Vũ	27-11-2023	Ghép 3T HS	Nùng	Phạm Văn Giang	Bùn 2	Bảo Hà	Lào Cai	Bùn 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
54	Nguyễn Quang Vỹ	27-11-2023	Ghép 3T HS	Tây	Nguyễn Văn Niền	Bùn 1	Bảo Hà	Lào Cai	Bùn 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
V	Trường MN Hoa Lan: 48 trẻ																		
1	Trần Đình Phát	28-03-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Kinh	Trần Thị Huấn	Tập 2	Bảo Hà	Lào Cai	Tập 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
2	Nguyễn Viết Hải Đăng	02-12 - 2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Tây	Nguyễn Văn Quyền	Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Lúc	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
3	Dương Huyền Trang	25-6-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Tây	Dương Văn Nghiêm	Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Lúc	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
4	Hoàng Đức Tiếp	31-01-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Tây	Mai Thị Hương	Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Lúc	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
5	Đặng Việt Anh	29-7-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Dao	Triệu Thị Mến	Bông 1,2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1,2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
6	Triệu Kim Ngân	14-12-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Dao	Triệu Văn Sơn	Bông 1,2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1,2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
7	Nguyễn Ngọc Thảo	06-7-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Tây	Nguyễn Đức Dũng	Bông 4	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 4	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
8	Lý Hoàng Nguyên	26-10-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Dao	Hoàng Thị Miên	Liên Hà 6	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 6	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
9	Nguyễn Anh Khang	3-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Nguyễn Thị Thiều	Tập 1	Bảo Hà	Lào Cai	Tập 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
10	Lương Thiện Nhân	08-7-2023	Nhóm trẻ	Tây	Lương Thị Sáng	Tập 1	Bảo Hà	Lào Cai	Tập 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
11	Lương Thu Trang	22-9-2023	Nhóm trẻ	Tây	Lương Thế Mạnh	Tập 1	Bảo Hà	Lào Cai	Tập 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
12	Lương Gia Hân	10-10-2023	Nhóm trẻ	Cống	Séng Thị Don	Tập 2	Bảo Hà	Lào Cai	Tập 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
13	Lương Nhật Nam	4-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Thị Niệm	Tập 2	Bảo Hà	Lào Cai	Tập 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
14	Lê Ánh Huyền	10-3-2023	Nhóm trẻ	Dao	Lý Thị Lan	Bông 1+2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1+2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
15	Triệu Trần Diệu Linh	30-11-2023	Nhóm trẻ	Dao	Trần Thị Thơm	Bông 1+2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1+2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
16	Đào Gia Huy	15-9-2023	Nhóm trẻ	Dao	Bàn Thị Mong	Bông 1+2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1+2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
17	Giàng Kim Đồng	17-4-2023	Nhóm trẻ	Mông	Thào Thị Ly	Bông 1+2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1+2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
18	Lý Diệu Nhi	12-7-2023	Nhóm trẻ	Dao	Lý Văn Giang	Bông 1-2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1-2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
19	Hoàng Tuấn Khang	25-01-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Đông	Bản Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Lúc	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
20	Trần Anh Dương	25-10-2023	Nhóm trẻ	Kinh	Trần Thị Lệ	Bản Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Lúc	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000

21	Hoàng Hà Doan Trang	23-04-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Tuyền	Bản Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Lúc	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
22	Hoàng Minh Đăng	27-9-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Đồng	Bản Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Lúc	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
23	Hoàng Thu Trà	30-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Đình Tấn	Công 2	Xuân Hòa	Lào Cai	Công 2	Xuân Hòa	1	1					4	360.000	1.440.000
24	Khuong Bình Minh	01-2-2023	Nhóm trẻ	Tây	An Thị Vững	Bản Tấp 2	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Tấp 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
25	Hoàng Tuấn Minh	01-1-2023	Nhóm trẻ	Tây	Đỗ Ngọc Huệ	Bản Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Lúc	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
26	Đào Gia Linh	30-1-2023	Nhóm trẻ	Kinh	Trịnh Thị Kết Đoàn	Liên Hà 4	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 4	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
27	Tráng A Huy	19-09-2023	Nhóm trẻ	Mông	Tráng Seo Xa	Bông 1,2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1,2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
28	Nguyễn Tuệ An	31-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Đặng Thị Trung Hòa	Bông 4	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 4	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
29	Triệu Thị Thủy	23-6-2023	Ghép 2-5 tuổi Bông 3	Dao	Triệu Văn Đức	Bông 4	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 4	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
30	Hoàng Văn Hùng	30-01-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Hoàng Seo Nủ	Bản Chùn	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Chùn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
31	Thảo An Khang	12-11-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Thảo Seo Văn	Bản Chùn	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Chùn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
32	Thảo Thị Vân Anh	30-08-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Thảo Seo Chấn	Bản Chùn	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Chùn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
33	Vàng Minh Hoàng	25-10-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Vàng Seo Di	Bản Chùn	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Chùn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
34	Vù Gia Khánh	01-10-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Vù Seo Trắng	Bản Chùn	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Chùn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
35	Giàng Seo Đạt	10-02-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Giàng Seo Pao	Múi 3	Yên Sơn	Lào Cai	Múi 3	Bảo Yên	1	1					4	360.000	1.440.000
36	Vàng Ngọc Thương	18-08-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Vàng Seo Hòa	Bản Chùn	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Chùn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
37	Chấu Seo Văn	26-08-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Chấu Seo Giáo	Bản Chùn	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Chùn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
38	Ma Ra Đô Na	07-06-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Ma Văn Páo	Bản Chuân	Xuân Hòa	Lào Cai	Bản Chuân	Xuân Hòa	1	1					4	360.000	1.440.000
39	Ma Ánh Trắng	28-7-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Mông	Ma seo Cúa	Khoai 1	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
40	Ma Ánh Nguyệt	21-1-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Mông	Lù Thị May	Khoai 1	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
41	Tráng Minh Quân	22-08-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Mông	Tráng Seo Din	Khoai 1	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
42	Triệu Thị An Nhiên	01-08-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Tây	Triệu Văn Kỳ	Khoai 2	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
43	Triệu Thị Hồng Nhung	27-10-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Tây	Triệu Văn Hùng	Khoai 2	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
44	Triệu Gia Hân	05-12-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Tây	Triệu Văn Chính	Khoai 2	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
45	Hoàng Anh Khoa	29-05-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Tây	Hoàng Văn Trọng	Khoai 2	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
46	Trần Quang Anh	07-04-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Kinh	Trần Đức Quang	Khoai 2	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
47	Lê Trần Quỳnh Anh	19-01-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Tây	Trần Thị Huyền	Liên Hà 3	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
48	Lý Anh Vũ	02-01-2023	Ghép 2-5 tuổi Khoai 3	Dao	Lý Tiến Việt	Khoai 3	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
VI	Trường MN Tân An: 22 trẻ																		
1	Nguyễn Văn Hải	20-12-2023	Nhà trẻ	Dao	Là Thị Thanh	Ba Soi	Tân An	Lào Cai	Ba Soi	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
2	Triệu An Nhiên	14-3-2023	Nhà trẻ	Dao	Hoàng Thị Liên	Ba Soi	Tân An	Lào Cai	Ba Soi	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000

3	Lê Yến Nhi	3-3-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Thị Tiêu Yến	Bản Liên Hà 7	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Liên Hà 7	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
4	Bản Nam Dương	10-6-2023	Nhà trẻ	Dao	Bản Thị Khuê	Ba Soi	Tân An	Lào Cai	Ba Soi	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
5	Đặng Đăng Khôi	05- 06- 2023	MGG 2-3T A1	Dao	Đặng Văn Tam	Mai Hồng 3	Tân An	Lào Cai	Mai Hồng 3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
6	Trần Anh Thư	25- 02- 2023	MGG 2-3T A1	Kinh	Hoàng Thị Huyền	Xuân Sang	Tân An	Lào Cai	Xuân Sang	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
7	Triệu Hữu Quyết	28- 8- 2023	MGG 2-3T A1	Dao	Triệu Thị Trường	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
8	Lý Hồng Anh	16- 12- 2023	MGG 2-3T A1	Dao	Lý Thị Tuyết	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
9	Trần Hoài An	04-11- 2023	MGG 2-3T A1	Dao	Hoàng Thị Tâm	Thôn 4 Mai Đảo	Thượng Hà	Lào Cai	Thôn 4 Mai Đảo	Thượng Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
10	Triệu Thị Thủy Linh	20-12-2023	MGG 2+3 A2	Dao	Lý Ngọc Khánh	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
11	Triệu Yến Nhi	26-7-2023	MGG 2+3 A2	Dao	Triệu Thị Khoa	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
12	Triệu Thị Thu Yến	5-8-2023	MGG 2+3 A2	Dao	Triệu Thị Phạm	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
13	Triệu Quỳnh Chi	23-3-2023	MGG 2+3 A2	Dao	Triệu Thị Diễm	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
14	Triệu Hoài Thương	24-9-2023	MGG 2+3 A2	Dao	Triệu Thị Mùi	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
15	Triệu Hà Vy	26-12-2023	MGG 2+3 A2	Dao	Triệu Thị Ghեն	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
16	Hà Khánh Linh	20-5-2023	MGG 2+3 A2	Dao	Lý Thị Lan	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
17	Lý An Nhiên	25-10-2023	MGG 2+3 A2	Dao	Lý Thị Khoa	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
18	Triệu Minh Tuấn	10/11/2023	MGG 2+3 A2	Dao	Vàng Tà Mấy	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
19	Phùng Xuân Tài	28/2/2023	MGG 2+3 A2	Dao	Đặng Thị Hồng Phượng	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
20	Hà Đức Anh	24/6/2023	MGG 2+3 A2	Dao	Lý Thị Hương	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
21	Triệu Anh Tú	15/06/2023	MGG 2+3 A2	Dao	Triệu Thị Tam	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
22	Hoàng Xuân Hiếu	26/08/2023	MGG 2+3 A2	Dao	Hoàng Thị Khách	Thùng I	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng I	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
VII	Trường MN Tân Thượng: 39 trẻ																		
1	Phạm Minh Khôi	17-10-2023	Nhà trẻ	Dao	Lý Thị Mỹ	Ủ sóc	Tân Thượng	Lào Cai	Ủ sóc	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
2	Lý Diệu An	16-2-2023	Nhà trẻ	Dao	Vương Thúy hạnh	Tân Trúc	Tân Thượng	Lào Cai	Tân Trúc	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
3	Nông Thị Trâm Anh	25-2-2023	Nhà trẻ	Dao	Trương Thị Đệ	Tân Trúc	Tân Thượng	Lào Cai	Tân Trúc	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
4	Trương Gia Vũ	16-09-2023	Nhà trẻ	Dao	Trương Thị Hằng	Tân Trúc	Tân Thượng	Lào Cai	Tân Trúc	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
5	Lý Kim Chi	26-10-2023	Nhà trẻ	Dao	Đặng Thị Khuyến	Tân Trúc	Tân Thượng	Lào Cai	Tân Trúc	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
6	Lý Minh Vương	6-12-2023	Nhà trẻ	Dao	Bản Thị Huy	Tân Trúc	Tân Thượng	Lào Cai	Tân Trúc	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
7	Lưu Quang Nhật	2-9-2023	Nhà trẻ	Kinh	Phạm Thị Mai Linh	Ngâm Thín	Tân Thượng	Lào Cai	Ngâm Thín	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
8	Lý Minh Quang	30-09-2023	Nhà trẻ	Dao	Lý Thị Liên	Ngâm Thín	Tân Thượng	Lào Cai	Ngâm Thín	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
9	Đặng Minh Châu	12-10-2023	Nhà trẻ	Dao	Đặng Thị Khuyến	Ngâm Thín	Tân Thượng	Lào Cai	Ngâm Thín	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
10	Bản Đức Minh	21-10-2023	Nhà trẻ	Dao	Lý Thị Phương	Ngâm Thín	Tân Thượng	Lào Cai	Ngâm Thín	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000

11	Trần Chí Kiên	31-10-2023	Nhà trẻ	Dao	Bàn Thị Hằng	Ngâm Thín	Tân Thượng	Lào Cai	Ngâm Thín	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
12	Triệu Thị Như Ý	05-01-2023	Nhà trẻ	Dao	Triệu Thị Khách	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
13	Đặng Kim Long	09-02-2023	Nhà trẻ	Dao	Tân Mây Phẫu	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
14	Trương Tuyết Nhung	14-12-2023	Nhà trẻ	Nùng	Triệu Thị Chày	Bản Bang	Chi Lễ	Lào Cai	Bản Bang	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
15	Bàn Đức Khải	23-7-2023	2 tuổi ghép trung tâm	Dao	Triệu Thị Khách	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
16	Lý Minh Hiếu	03-10-2023	2 tuổi ghép trung tâm	Hmông	Thào Thị Xá	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
17	Triệu Việt Hùng	19-12-2023	2 tuổi ghép trung tâm	Dao	Triệu Thị Khách	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
18	Lý Đa Vít	16-4-2023	2 tuổi ghép trung tâm	Hmông	Lý Seo Chợ	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
19	Nguyễn Gia Hưng	24-2-2023	2 tuổi ghép trung tâm	Nùng	Vàng Thị Mười	Ly 2+3	Cam Cọn	Lào Cai	Ly 2+3	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
20	Lê Bình An	31/03/2023	2 tuổi ghép trung tâm	Tày	Hoàng Thị Thuyết	Tân Trúc	Tân Thượng	Lào Cai	Tân Trúc	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
21	Vũ Minh Khôi	12-9-2023	2 tuổi ghép trung tâm	Kinh	Triệu Thị Mùi	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
22	Trương Đức Huy	24-01-2023	2 tuổi Ủ Sóc	Dao	Lý Thị Dưỡng	Bản Mai	Tân Thượng	Lào Cai	Bản Mai	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
23	Triệu Văn Thương	14-06-2023	2 tuổi Ủ Sóc	Dao	Triệu Thị Mấy	Ủ Sóc	Tân Thượng	Lào Cai	Ủ Sóc	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
24	Trần Thủy Dương	11-01-2023	2 tuổi Ủ Sóc	Kinh	Trần Thị Yến	Ủ Sóc	Tân Thượng	Lào Cai	Ủ Sóc	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
25	Triệu Quốc Hưng	09-04-2023	2 tuổi ghép Bản Mai	Dao	Triệu Văn Mạnh	Khe Dài	Tân Thượng	Lào Cai	Khe Dài	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
26	Trần Đình Dũng	31-08-2023	2 tuổi ghép Bản Mai	Dao	Trương Thị Mai Thu	Bản Mai	Tân Thượng	Lào Cai	Bản Mai	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
27	Đặng Thành Kiên	12-10-2023	2 tuổi ghép Bản Mai	Dao	Đặng Văn May	Bản Mai	Tân Thượng	Lào Cai	Bản Mai	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
28	Bàn Triệu Khải	05-12-2023	2 tuổi ghép Bản Mai	Dao	Bàn Văn Chiến	Bản Mai	Tân Thượng	Lào Cai	Bản Mai	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
29	Triệu Bảo Nhi	12-04-2023	2 tuổi ghép Bản Mai	Dao	Đặng Thị Liễu	Khe Dài	Tân Thượng	Lào Cai	Khe Dài	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
30	Lý Linh San	21-02-2023	2 tuổi ghép Bản Mai	Dao	Đình Thị Vúa	Bản Mai	Tân Thượng	Lào Cai	Bản Mai	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
31	Bàn Thảo My	02-06-2023	2 tuổi ghép Bản Mai	Dao	Đặng Thị Linh	Bản Mai	Tân Thượng	Lào Cai	Bản Mai	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
32	Bàn Minh Khôi	01-08-2023	2 tuổi ghép Bản Mai	Dao	Bàn Văn Hải	Bản Mai	Tân Thượng	Lào Cai	Bản Mai	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
33	Triệu Thành Đạt	24-11-2023	2 tuổi ghép Bản Mai	Dao	Triệu Thị Liễu	Khe Dài	Tân Thượng	Lào Cai	Khe Dài	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
34	Nguyễn Quốc Việt	09-06-2023	2 tuổi ghép Bản Mai	Dao	Triệu Thị Hồng Lan	Tân Trúc	Tân Thượng	Lào Cai	Tân Trúc	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
35	Triệu Minh Khang	24-02-2023	2 tuổi ghép Khe Thùng	Dao	Triệu Kim Lâm	Thùng 2	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
36	Thào Mạnh Hùng	03-03-2023	2 tuổi ghép Khe Thùng	H.mông	Thào Seo Hà	Thùng 2	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
37	Ma Văn Hiếu	17-07-2023	2 tuổi ghép Khe Thùng	H.mông	Ma Seo Lao	Thùng 2	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
38	Ma Chí Thành	03-09-2023	2 tuổi ghép Khe Thùng	H.mông	Ma Seo Sĩ	Thùng 2	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
39	Giàng Thị My	11-10-2023	2 tuổi ghép Khe Thùng	H.mông	Giàng Seo Sạnh	Thùng 2	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 2	Bảo Hà	1	1					4	360.000	1.440.000
	Tổng cộng											286					4	360.000	411.840.000

NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN HỖ TRỢ ĐỒ DÙNG, VẬT TƯ PHỤC VỤ HỌC TẬP NGHỊ ĐỊNH 66/2025/NĐ-CP KỲ I-NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 của UBND xã Bảo Hà)

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp/ Nhóm trẻ	Dân tộc	Cha mẹ hoặc người giám hộ	Địa chỉ thường trú					Tổng cộng	Số đối tượng được hưởng tách chi tiết theo					Kinh phí hỗ trợ			Ghi chú		
						Trước sáp nhập tỉnh			Sau sáp nhập tỉnh			Trẻ em thuộc hộ nghèo	Trẻ em không có nguồn nuôi dưỡng (theo khoản 1 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP)		Trẻ em là con liệt sĩ, con gia đình chính sách	Trẻ em khuyết tật học hòa nhập	Số tháng hỗ trợ	Mức hỗ trợ	Kinh phí hỗ trợ			
						Thôn/Bản	Xã/ Phường	Tỉnh	Thôn/Bản	Xã/ Phường												
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=13+14+15+16	13	14	15	16	17	18	19	20		
1	TỔNG CỘNG																					
1	Trường MN Cam Cọn: 52 trẻ																					
1	Vương Quý Khoa	07-04-2023	Nhà trẻ A1	Nùng	La Thị Lan	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000			
2	Lữ Bảo Nguyên	28-07-2023	Nhà trẻ A1	Tày	Lương Thị Thiện	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000			
3	Triệu Minh Hiếu	21-07-2023	Nhà trẻ A1	Dao	Triệu Văn Ton	Bồng Buôn	Cam Cọn	Lào Cai	Bồng Buôn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000			
4	Hà Hoàng Bảo Khang	17-07-2023	Nhà trẻ A1	Mường	Hoàng Thị Quý	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000			
5	Nguyễn Bảo An	18-07-2023	Nhà trẻ A1	Tày	Nguyễn Văn Năm	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000			
6	Triệu Văn Tùng	04-08-2023	Nhà trẻ A1	Dao	Triệu Văn Thọ	Bồng Buôn	Cam Cọn	Lào Cai	Bồng Buôn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000			
7	Hoàng Bảo Nam	16-11-2023	Nhà trẻ A1	Tày	Lương Thị Nụ	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000			
8	La Thị Khánh Chi	26-6-2023	Nhà trẻ A1	Tày	La Văn Ánh	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000			
9	Phạm Thiên Phúc	20-09-2023	Nhà trẻ A1	Kinh	La Thị Thắm	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000			
10	Sầm Tiến Tài	21-11-2023	Nhà trẻ A1	Tày	Sầm Quốc Vương	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000			
11	Bàn Thị Yến Nhi	30-6-2023	Nhà trẻ A1	Dao	Bàn Văn Tùng	Cam 2	Cam Cọn	Lào Cai	Cam 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000			
12	La Chí Kiệt	30-10-2023	Nhà trẻ A2	Tày	La Văn Nghiệp	Cọn 1	Cam Cọn	Lào Cai	Cọn 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000			

13	Đặng Minh Khang	05-01-2023	Nhà trẻ A2	Dao	Đặng Hồng Quân	Cam 2	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
14	Hoàng Minh Dũng	23-09-2023	Nhà trẻ A2	Dao	Bản Thị Hóa	Cam 2	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
15	Hoàng Anh	16-10-2023	Nhà trẻ A2	Tày	Hoàng Kim Hạnh	Cạn 1	Cam Cạn	Lào Cai	Cạn 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
16	Bản Minh Quân	17-8-2023	Nhà trẻ A2	Dao	Bản Văn Khai	Cam 2	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
17	Bản Gia Hân	01-01-2023	Nhà trẻ A2	Dao	Đặng Thị Lan	Cam 2	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
18	Phạm Anh Thư	22-01-2023	Nhà trẻ A2	Tày	Phạm Đình Tinh	Tổ DP số 5, TT.Nông	Phong Hải	Lào Cai	Thôn 5	Phong Hải	1	1					4	150.000	600.000	
19	Nguyễn Ngọc Diệp	31-01-2023	Nhà trẻ A2	Tày	Nguyễn Thành Chung	Cạn 1	Cam Cạn	Lào Cai	Cạn 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
20	La Hồng Ngọc	27-10-2023	Nhà trẻ A2	Tày	La Văn Võ	Cạn 1	Cam Cạn	Lào Cai	Cạn 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
21	Đặng anh Dũng	22-07-2023	Ghép 5 tuổi Cam 1	Dao	Đặng Thị Linh	Cam 1	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
22	Bản Minh Dương	06-12-2023	Ghép 5 tuổi Cam 1	Dao	Bản Thị Na	Cam 1	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
23	Lý Minh Tuấn	08-01-2023	Ghép 5 tuổi Cam 1	Dao	Đặng Thị Vân	Cam 1	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
24	Vi Đức Anh	01-01-2023	Ghép 5 tuổi Cam 1	Dao	Hoàng Thị Hương	Cam 1	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
25	Bản Tiến Vương	12-03-2023	Ghép 5 tuổi Cam 1	Dao	Bản Văn Bằng	Cam 1	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
26	Bản Phương Thảo	26-04-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3A	Dao	Trương Thị Sinh	Cam 3	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
27	Bản Tuấn Kiệt	24-07-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3A	Dao	Triệu Thị Thom	Cam 3	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
28	Đặng Văn Tú	11-01-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3A	Dao	Trần Thị Hóa	Cam 3	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
29	Trương Quang Minh	28-10-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3A	Dao	Bản Thị Viên	Cam 3	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
30	Triệu Ngọc Linh	11-02-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3B	Dao	Bản Thị Phin	Cam 3	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
31	Triệu Khánh Vy	26-07-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3B	Dao	Bản Thị Dăng	Cam 3	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
32	Hà Minh Phúc	14-04-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3B	Dao	Hà Văn Đit	Cam 3	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
33	Lý Đăng Khôi	21-12-2023	Ghép 5 tuổi Cam 3B	Dao	Bản Thị Xuân Quỳnh	Cam 3	Cam Cạn	Lào Cai	Cam 3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
34	Nguyễn Thị Tâm Đan	21-12-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Kinh	Ngô Thị Tài	Ly 2,3	Cam Cạn	Lào Cai	Ly 2,3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
35	Lý Diệu Nhi	14-04-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Bản Thị Diễm	Ly 1,2	Cam Cạn	Lào Cai	Ly 1,2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
36	Hoàng Thu Hồng	13-03-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Hoàng Văn Thành	Ly 1,2	Cam Cạn	Lào Cai	Ly 1,2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
37	Triệu Thị Kiều Anh	09-06-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Triệu Văn Đông	Ly 1,2	Cam Cạn	Lào Cai	Ly 1,2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
38	Nguyễn An Nhiên	05-9-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Tày	Nguyễn Văn Chiến	Ly 2,3	Cam Cạn	Lào Cai	Ly 2,3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
39	Hà Quốc Việt	18/02/2023	Ghép 3 tuổi Ly	Kinh	Hà Văn Hòa	Ly 2,3	Cam Cạn	Lào Cai	Ly 2,3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	

40	Phạm Tuấn Kiệt	30-12-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Kinh	Phạm Văn Quân	Ly 2,3	Cam Cọt	Lào Cai	Ly 2,3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
41	Bàn Gia Bảo	25-08-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Triệu Thị Bối	Ly 1,2	Cam Cọt	Lào Cai	Ly 1,2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
42	Lý Hoàng Bảo Nam	17-01-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Lý Văn Tuấn	Ly 1,2	Cam Cọt	Lào Cai	Ly 1,2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
43	Lý Khôi Nguyên	20-05-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Lý Văn Đông	Ly 1,2	Cam Cọt	Lào Cai	Ly 1,2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
44	Bàn Đăng Khôi	20-03-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Bàn Văn Mạnh	Ly 1,2	Cam Cọt	Lào Cai	Ly 1,2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
45	Lù Bảo An	24-10-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Nùng	Lù Văn Bắc	Ly 2,3	Cam Cọt	Lào Cai	Ly 2,3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
46	Nguyễn Minh Dương	07-05-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Kinh	Nguyễn Văn Lương	Ly 2,3	Cam Cọt	Lào Cai	Ly 2,3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
47	Lý Đức Lâm	19-07-2023	Ghép 3 tuổi Ly	Dao	Lý Thị Hồng	Ly 1,2	Cam Cọt	Lào Cai	Ly 1,2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
48	Đặng Phúc Tài	07-11-2023	Ghép 4 tuổi Tân Thành	Dao	Đặng Văn Nhất	Bông 2	Cam Cọt	Lào Cai	Bông 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
49	Lý Uy Vũ	11-04-2023	Ghép 4 tuổi Tân Thành	Dao	Lý Kim Hòa	Bông 2	Cam Cọt	Lào Cai	Bông 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
50	Lê Minh Khôi	28-08-2023	Ghép 4 tuổi Tân Thành	Kinh	Lê Văn Phương	Tân Quang	Trịnh Tường	Lào Cai	Tân Quang	Trịnh Tường	1	1					4	150.000	600.000	
51	Đặng Bảo Nam	14-07-2023	Ghép 4 tuổi Tân Thành	Dao	Đặng Văn Hùng	Bông 2	Cam Cọt	Lào Cai	Bông 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
52	Hoàng Duy Khánh	15-07-2023	Ghép 4 tuổi Tân Thành	Tây	Hoàng Thị Nhung	Bông Buôn	Cam Cọt	Lào Cai	Bông Buôn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
II	Trường MN số 1 Kim Sơn: 32 trẻ																			
1	Hoàng Nhật Anh	18-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Vinh	Thôn 1AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 1AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
2	Hoàng Đăng Khoa	30-09-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Tư	Thôn 1AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 1AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
3	Triệu Thanh Trúc	23-03-2023	Nhóm trẻ	Tây	Triệu Văn Ba	Thôn 1AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 1AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
4	Nông Hải Yến	26-01-2024	Nhóm trẻ	Tây	Nông Văn Huân	Thôn 2AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
5	Hoàng Văn Kiên	11-08-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Kỳ	Thôn 2AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
6	Nông Chí Thanh	08-07-2023	Nhóm trẻ	Tây	Nông Văn Huỳnh	Thôn 2AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
7	Hoàng Trường An	04-04-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Thị Trang	Thôn 2AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
8	Nông Thị Tú Uyên	05-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Nông Văn Đăng	Thôn 2AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
9	Sầm Thị Hoài An	11-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Sầm Văn Chi	Thôn 2AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
10	Sầm Minh Khang	11-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Sầm Văn Chi	Thôn 2AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
11	Lương Ánh Kim	19-07-2023	Nhóm trẻ	Tây	Lương Văn Thoại	Thôn 3AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 3AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
12	Đinh Thị Ánh Ngọc	25-08-2023	Nhóm trẻ	Tây	Đinh Văn Vệ	Thôn 4AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 4AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
13	Hoàng Đức Huy	20-07-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Truyền	Thôn 4AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 4AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	

14	Hoàng Đức Thuận	23-04-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Anh	Thôn 7AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 7AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
15	Triệu Anh Tuấn	02-07-2023	Nhóm trẻ	Tây	Triệu Văn Chuyển	Thôn 4AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 4AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
16	Lương Đức Nghiêm	27-07-2023	Nhóm trẻ	Xa phó	Lương Văn Khánh	Thôn 5AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 5AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
17	Lâm Quang Huy	05-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Lâm Quang Thắng	Thôn 6AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
18	Bùi Thạch Tuệ An	22-11-2023	Nhóm trẻ	Kinh	Bùi Thị Hải	Thôn 6AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
19	Triệu Minh Khang	18-04-2023	Nhóm trẻ	Tây	Triệu Quốc Long	Thôn 6AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
20	Triệu Tuấn Hiệp	21-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Triệu Văn Thom	Thôn 6AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
21	Hoàng Bảo Nam	09-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Chè	Thôn 6AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
22	Hoàng Chu Bảo Hân	29-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Chu Văn Tuấn	Thôn 6AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
23	Hoàng Gia Hưng	27-06-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Tuyển	Thôn 6AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
24	Chu Ngọc Trung	14-05-2023	Nhóm trẻ	Tây	Chu Văn Thắng	Thôn Cao Sơn	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn Cao Sơn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
25	Triệu Thu Hiền	12-11-2023	Nhóm trẻ	Dao	Triệu Nguyên Thành	Thôn Cao Sơn	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn Cao Sơn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
26	Hoàng Minh Tâm	20-02-2023	Ghép 2,3T A1	Tây	Hoàng Tiến Đạt	Thôn 2AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
27	Hoàng Đức Thịnh	18-01-2023	Ghép 2,3T A1	Tây	Hoàng Văn Hòa	Thôn 2AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 2AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
28	Triệu Thịnh Vương	19-02-2023	Ghép 2,3T A1	Tây	Triệu Văn Đản	Thôn 5AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 5AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
29	Hoàng Nhật Huy	25-01-2023	Ghép 2,3T A1	Tây	Hoàng Văn Bày	Thôn 6AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
30	Triệu Nam Khánh	08-04-2023	Ghép 2,3T A1	Tây	Triệu Văn Thắng	Thôn 6AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 6AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
31	Hoàng Bảo Lộc	06-03-2023	Ghép 2,3T A1	Tây	Hoàng Văn Lâm	Thôn 7AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 7AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
32	Triệu Quốc Anh	17-04-2023	Ghép 2,3T A1	Tây	Triệu Văn Đản	Thôn 7AB	Kim Sơn	Lào Cai	Thôn 7AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
III	Trường MN số 2 Kim Sơn: 39 trẻ										0									
1	Nguyễn Tường Vy	04-02-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Kinh	Nguyễn Trung Thụ	1 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	1 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
2	Bùi Hoàng Thương	21-12-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Mường	Bùi Văn Chiến	1 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	1 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
3	Trần Kim Ngân	17-7-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Kinh	Trần Quốc Đạt	1 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	1 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
4	Nguyễn Anh Duy	11-06-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Kinh	Nguyễn Dương Hưng	1 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	1 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
5	Nguyễn Cát Tiên	06-12-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Tây	Nguyễn Duy Khánh	1 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	1 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
6	Lâm Trí Kiên	16-04-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Tây	Lâm Anh Đông	2 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	2 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
7	Dương Gia Khiêm	20-10-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Kinh	Dương Tuấn Em	2 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	2 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	

8	Nguyễn Minh Khang	18-10-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Kinh	Nguyễn Minh Khôi	2 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	2 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
9	Nguyễn Ngọc Lan	24-06-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Tày	Nguyễn Văn Cường	2 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	2 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
10	Tạ Bảo An	19-02-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Kinh	Tạ Quang Huân	Bảo Ân	Kim Sơn	Lào Cai	Bảo Ân	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
11	Nguyễn Huy Hoàng	29-11-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Tày	Nguyễn Văn Trọng	4 Nhai Thổ	Kim Sơn	Lào Cai	4 Nhai Thổ	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
12	Đỗ Duy Thịnh	19-01-2024	Ghép 2+3 tuổi TT	Kinh	Lý Thị Phiêng	1 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	1 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
13	Nguyễn Ngọc Thảo Nhi	06-01-2024	Ghép 2+3 tuổi TT	Kinh	Nguyễn Duy Tuấn	2 Tân Văn	Kim Sơn	Lào Cai	2 Tân Văn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
14	Nguyễn Thiên Vy	12-8-2023	Ghép 2+3+4 tuổi Kim Quang	Kinh	Nguyễn Hải Yến	Kim Quang	Kim Sơn	Lào Cai	Kim Quang	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
15	Nguyễn Minh Quân	21-6-2023	Ghép 2+3+4 tuổi Kim Quang	Kinh	Nguyễn Thị Thao	Kim Quang	Kim Sơn	Lào Cai	Kim Quang	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
16	Trịnh Minh Trí	31-10-2023	Ghép 2+3+4 tuổi Kim Quang	Tày	Trịnh Văn Toán	Kim Quang	Kim Sơn	Lào Cai	Kim Quang	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
17	Đặng Thùy Vân	24-02-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thổ 1	Xa phó	Đặng Văn Thức	2 Nhai Thổ	Kim Sơn	Lào Cai	2 Nhai Thổ	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
18	Lý Minh Dũng	01-4-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thổ 1	Xa phó	Lý Văn Ba	2 Nhai Thổ	Kim Sơn	Lào Cai	2 Nhai Thổ	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
19	Lý Thu Huyền	21-8-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thổ 1	Xa phó	Lý Văn Tinh	2 Nhai Thổ	Kim Sơn	Lào Cai	2 Nhai Thổ	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
20	Hoàng Hải yến	18-09-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thổ 1	Xa phó	Hoàng Thị Lá	2 Nhai Thổ	Kim Sơn	Lào Cai	2 Nhai Thổ	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
21	Hà Duy Phong	14-10-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thổ 1	Xa phó	Hà văn Xuân	2 Nhai Thổ	Kim Sơn	Lào Cai	2 Nhai Thổ	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
22	Bản Minh Khôi	08-08-2023	Ghép 2+3 Nhai Thổ 3	Mường	Bản Văn Bình	3 Nhai Thổ	Kim Sơn	Lào cai	3 Nhai Thổ	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
23	Bản Thanh Trà	15-09-2023	Ghép 2+3 Nhai Thổ 3	Dao	Bản Thị Loan	3 Nhai Thổ	Kim Sơn	Lào cai	3 Nhai Thổ	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
24	Vi Ánh Nguyệt	10-05-2023	Ghép 2+3 Nhai Thổ 3	Dao	Vi Văn Đông	1 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào cai	1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
25	Đặng Hải Nam	14-03-2023	Ghép 2+3 Nhai Thổ 3	Dao	Bản Thị Nhân	1 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào cai	1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
26	Phùng Anh Thư	12-08-2023	Ghép 2+3 Nhai Thổ 3	Dao	Bản Thị Nga	1 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào cai	1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
27	Lý Mẫn Nhi	04-04-2023	Ghép 2+3 Nhai Thổ 3	Dao	Lý Văn Quân	1 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào cai	1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
28	Bản Thùy Dung	18-01-2023	Ghép 2+3 Nhai Thổ 3	Dao	Bản Văn Minh	1 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào cai	1 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
29	Đặng Minh Khôi	25-06-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thổ 4	Dao	Đặng Thanh Lâm	4 Nhai Thổ	Kim Sơn	Lào Cai	4 Nhai Thổ	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
30	Đặng Minh Chiến	11-03-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thổ 4	Dao	Đặng Văn Thành	4 Nhai Thổ	Kim Sơn	Lào Cai	4 Nhai Thổ	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
31	Hà Nhật Dương	28-02-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thổ 4	Xa Phó	Hà Thị Mơ	4 Nhai Thổ	Kim Sơn	Lào Cai	4 Nhai Thổ	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
32	Lý Kiều Vân	12-06-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thổ 4	Dao	Lý văn Dương	4 Nhai Thổ	Kim Sơn	Lào Cai	4 Nhai Thổ	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
33	Lý Anh Trúc	23-02-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thổ 4	Dao	Lý Văn Thành	4 Nhai Thổ	Kim Sơn	Lào Cai	4 Nhai Thổ	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
34	Lự Duy Anh	23-03-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thổ 4	Xa Phó	Lự Thị Linh	4 Nhai Thổ	Kim Sơn	Lào Cai	4 Nhai Thổ	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	

35	Đặng Thùy Trang	7-1-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thỏ 4	Dao	Đặng Văn Hạnh	4 Nhai Thỏ	Kim Sơn	Lào Cai	4 Nhai Thỏ	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
36	Nguyễn Duy An	6-10-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Thỏ 4	Tày	Nguyễn Văn Đồng	6 AB	Kim Sơn	Lào Cai	6 AB	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
37	Đặng Quỳnh Chi	31-10-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Tèn 2	Dao	Đặng Văn Tuấn	2 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào Cai	2 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
38	Vi Đức Mạnh	05-05-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Tèn 2	Dao	Vi Văn Minh	2 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào Cai	2 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
39	Vi Thị Huyền Trang	03-7-2023	Ghép 2+3+4+5 tuổi Nhai Tèn 2	Dao	Vi Minh Quân	2 Nhai Tèn	Kim Sơn	Lào Cai	2 Nhai Tèn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
IV	Trường MN Hoa Sen: 54 trẻ																			
1	Đỗ Duy Nam	25-01-2023	Nhà trẻ	Kinh	Hoàng Thị Thu Nguyệt	Liên Hà 3	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
2	Hoàng Lê Anh Vũ	19-03-2023	Nhà trẻ	Tày	Lê Thị Thu Hà	Lâm Sơn	Bảo Hà	Lào Cai	Lâm Sơn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
3	Trần Hải Phong	02-04-2023	Nhà trẻ	Kinh	Trần Ngọc Nam	Bảo Vinh	Bảo Hà	Lào Cai	Bảo Vinh	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
4	Vũ Đình Thuận	17-04-2023	Nhà trẻ	Kinh	Vũ Đình Ty	Liên Hà 5	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 5	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
5	Nguyễn Bảo Sơn	10-05-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Thị Yến	Lâm Sơn	Bảo Hà	Lào Cai	Lâm Sơn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
6	Nguyễn Gia Huy	11-05-2023	Nhà trẻ	Kinh	Trần Thị Lý	Bảo Vinh	Bảo Hà	Lào Cai	Bảo Vinh	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
7	Nguyễn Quang Hưng	17-05-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Trung Thành	Liên Hà 3	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
8	Hoàng Đức Anh Tú	23-05-2023	Nhà trẻ	Tày	Bùi Thị Hiền	Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Lúc	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
9	Phạm Lê Hoài Nguyên	31-05-2023	Nhà trẻ	Kinh	Phạm Văn Thuận	Lâm Sơn	Bảo Hà	Lào Cai	Lâm Sơn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
10	Nguyễn Đức Phú	09-06-2023	Nhà trẻ	Kinh	Trần Thị Thu Trang	Lâm Sơn	Bảo Hà	Lào Cai	Lâm Sơn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
11	Phạm Ngọc Minh Khôi	15-06-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Quỳnh Anh	Bảo Vinh	Bảo Hà	Lào Cai	Bảo Vinh	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
12	Kiều Minh Khôi	07-07-2023	Nhà trẻ	Kinh	Ngô Thị Yến	Liên Hà 3	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
13	Lê Minh Quân	22-07-2023	Nhà trẻ	Kinh	Lương Thị Thu Hiền	Liên Hà 5	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 5	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
14	Đào Duy Anh	21-10-2023	Nhà trẻ	Nùng	Đào Trung Cường	Lâm Sơn	Bảo Hà	Lào Cai	Lâm Sơn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
15	Đào Tú Anh	21-10-2023	Nhà trẻ	Nùng	Đào Trung Cường	Lâm Sơn	Bảo Hà	Lào Cai	Lâm Sơn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
16	Đào Thanh Nam	05-12-2023	Nhà trẻ	Kinh	Trần Bảo Ngọc	Liên Hà 4	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 4	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
17	Nguyễn Minh Châu	03-03-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Thị Thêu	Lâm Sơn	Bảo Hà	Lào Cai	Lâm Sơn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
18	Nguyễn Ngọc An Nhiên	06-03-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Thị Huệ	Bảo Vinh	Bảo Hà	Lào Cai	Bảo Vinh	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
19	Nguyễn Phương Anh	19-05-2023	Nhà trẻ	Kinh	Phạm Thị Minh Mến	Liên Hải	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hải	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
20	Tạ Ngọc Ánh	17-07-2023	Nhà trẻ	Kinh	Tạ Thanh Bình	Liên Hà 3	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
21	Nguyễn Đặng Ánh Ngọc	25-07-2023	Nhà trẻ	Dao	Đặng Thị Thu	Tân Trúc	Tân Thượng	Lào Cai	Tân Trúc	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	

22	Nguyễn Ngọc Thư	30-07-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Văn Đoan	Liên Hải	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hải	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
23	Lê Thanh Ngân	15-09-2023	Nhà trẻ	Kinh	Trương Thị Tâm	Liên Hà 1	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
24	Lê Ngọc Phương Nhi	01-11-2023	Nhà trẻ	Kinh	Chu Thị Nhung	Tập 2	Bảo Hà	Lào Cai	Tập 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
25	Hoàng Khánh Ngọc	12-11-2023	Nhà trẻ	Tày	La Thị Quyên	Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Lúc	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
26	Trần Ngọc Hân	26-10-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Thị Hằng	Liên Hà 1	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
27	Phạm Anh Dũng	02-01-2023	Ghép 3TC2	Tày	Nguyễn Thị Luyến	Liên Hà 4	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 4	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
28	Lương Kim Ngân	05-01-2023	Ghép 3TC2	Tày	Lương Văn Hải	Tập 2	Bảo Hà	Lào Cai	Tập 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
29	Vũ Thành Công	24-01-2023	Ghép 3TC2	Kinh	Nguyễn Thị Ánh	Lâm Sơn	Bảo Hà	Lào Cai	Lâm Sơn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
30	Phạm Ngọc Linh	02-03-2023	Ghép 3TC2	Kinh	Nguyễn Thị Hương	Liên Hà 2	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
31	Nguyễn Quỳnh Trâm	25-01-2023	Ghép 3TC2	Kinh	Nguyễn Xuân Quyền	Liên Hà 7	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 7	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
32	Trịnh Tuấn Hưng	29-01-2023	Ghép 3TC2	Kinh	Trịnh Văn Dũng	Lâm Sơn	Bảo Hà	Lào Cai	Lâm Sơn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
33	Nguyễn Đào Nhật Quang	18-02-2023	Ghép 3TC2	Kinh	Đào Thị Lan Anh	Liên Hà 4	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 4	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
34	Vì Quỳnh Hoa	01-03-2023	Ghép 3TC2	Thái	Nguyễn Thị Hồng Tươi	Liên Hà 2	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
35	Hoàng Ngọc Minh Đăng	25-04-2023	Ghép 3TC2	Kinh	Nguyễn Thị Lan	Bảo Vinh	Bảo Hà	Lào Cai	Bảo Vinh	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
36	Nguyễn Tuấn Hưng	05-03-2023	Ghép 3T LH	Tày	Lương Thị Kim Thùy	Liên Hà 6	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 6	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
37	Nguyễn Minh Khôi	27-01-2023	Ghép 3T LH	Kinh	Nguyễn Văn Biển	Liên Hà 6	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 6	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
38	Nguyễn Tú Linh	02-08-2023	Ghép 3T LH	Kinh	Nguyễn Tiến Dũng	Liên Hà 7	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 7	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
39	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	20-08-2023	Ghép 3T LH	Kinh	Nguyễn Văn Hoàn	Liên Hà 6	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 6	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
40	Nguyễn Minh Tâm	24-08-2023	Ghép 3T LH	Kinh	Nguyễn Đức Duy	Liên Hà 7	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 7	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
41	Trần Thanh Tùng	08-03-2023	Ghép 3T LH	Kinh	Trần Văn Vinh	Liên Hải	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hải	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
42	Nguyễn Đức Tuấn	02-06-2023	Ghép 3T LH	Kinh	Phạm Hoài Thương	Liên Hải	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hải	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
43	Nguyễn Đức Tiến	02-06-2023	Ghép 3T LH	Kinh	Phạm Hoài Thương	Liên Hải	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hải	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
44	Nguyễn Đức Thiện	10-10-2023	Ghép 3T LH	Kinh	Nguyễn Văn Thành	Liên Hải	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hải	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
45	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	15-02-2023	Ghép 3T HS	Kinh	Nguyễn Duy Quang	Bùn 4	Bảo Hà	Lào Cai	Bùn 4	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
46	Nguyễn Nhật Long	10-05-2023	Ghép 3T HS	Kinh	Nguyễn Nhật Anh	Bùn 2	Bảo Hà	Lào Cai	Bùn 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
47	Trương Ngọc Ánh	09-06-2023	Ghép 3T HS	Kinh	Trương Văn Sơn	Bùn 2	Bảo Hà	Lào Cai	Bùn 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
48	Trịnh Thùy Linh	23-06-2023	Ghép 3T HS	Dao	Trịnh Quốc Cường	Bùn 1	Bảo Hà	Lào Cai	Bùn 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	

49	Nguyễn Hoàng Lâm	25-07-2023	Ghép 3T HS	Tây	Nguyễn Văn Quyền	Bùn 2	Bảo Hà	Lào Cai	Bùn 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
50	Lương Đại Phát	06-07-2023	Ghép 3T HS	Tây	Lương Văn Tú	Bùn 1	Bảo Hà	Lào Cai	Bùn 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
51	Trịnh Quang Vinh	30-08-2023	Ghép 3T HS	Kinh	Trịnh Ngọc Tuấn	Bùn 4	Bảo Hà	Lào Cai	Bùn 4	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
52	Lương Hạo Nhiên	28-08-2023	Ghép 3T HS	Tây	Lương Thị Hòa	Bùn 1	Bảo Hà	Lào Cai	Bùn 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
53	Phạm Anh Vũ	27-11-2023	Ghép 3T HS	Nùng	Phạm Văn Giang	Bùn 2	Bảo Hà	Lào Cai	Bùn 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
54	Nguyễn Quang Vỹ	27-11-2023	Ghép 3T HS	Tây	Nguyễn Văn Niền	Bùn 1	Bảo Hà	Lào Cai	Bùn 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
V	Trường MN Hoa Lan: 48 trẻ																			
1	Trần Đình Phát	28-03-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Kinh	Trần Thị Huân	Tập 2	Bảo Hà	Lào Cai	Tập 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
2	Nguyễn Việt Hải Đăng	02-12 - 2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Tây	Nguyễn Văn Quyền	Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Lúc	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
3	Dương Huyền Trang	25-6-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Tây	Dương Văn Nghiêm	Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Lúc	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
4	Hoàng Đức Tiếp	31-01-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Tây	Mai Thị Hương	Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Lúc	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
5	Đặng Việt Anh	29-7-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Dao	Triệu Thị Mến	Bông 1,2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1,2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
6	Triệu Kim Ngân	14-12-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Dao	Triệu Văn Sơn	Bông 1,2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1,2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
7	Nguyễn Ngọc Thảo	06-7-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Tây	Nguyễn Đức Dũng	Bông 4	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 4	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
8	Lý Hoàng Nguyên	26-10-2023	Ghép 2+3 tuổi TT	Dao	Hoàng Thị Miên	Liên Hà 6	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 6	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
9	Nguyễn Anh Khang	3-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Nguyễn Thị Thiều	Tập 1	Bảo Hà	Lào Cai	Tập 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
10	Lương Thiện Nhân	08-7-2023	Nhóm trẻ	Tây	Lương Thị Sáng	Tập 1	Bảo Hà	Lào Cai	Tập 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
11	Lương Thu Trang	22-9-2023	Nhóm trẻ	Tây	Lương Thế Mạnh	Tập 1	Bảo Hà	Lào Cai	Tập 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
12	Lương Gia Hân	10-10-2023	Nhóm trẻ	Cống	Séng Thị Don	Tập 2	Bảo Hà	Lào Cai	Tập 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
13	Lương Nhật Nam	4-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Thị Niệm	Tập 2	Bảo Hà	Lào Cai	Tập 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
14	Lê Ánh Huyền	10-3-2023	Nhóm trẻ	Dao	Lý Thị Lan	Bông 1+2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1+2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
15	Triệu Trần Diệu Linh	30-11-2023	Nhóm trẻ	Dao	Trần Thị Thom	Bông 1+2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1+2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
16	Đào Gia Huy	15-9-2023	Nhóm trẻ	Dao	Bàn Thị Mong	Bông 1+2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1+2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
17	Giảng Kim Đồng	17-4-2023	Nhóm trẻ	Mông	Thào Thị Ly	Bông 1+2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1+2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
18	Lý Diệu Nhi	12-7-2023	Nhóm trẻ	Dao	Lý Văn Giang	Bông 1-2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1-2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
19	Hoàng Tuấn Khang	25-01-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Đông	Bản Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Lúc	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
20	Trần Anh Dương	25-10-2023	Nhóm trẻ	Kinh	Trần Thị Lệ	Bản Lúc	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Lúc	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	

21	Hoàng Hà Đoàn Trang	23-04-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Tuyển	Bản Lức	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Lức	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
22	Hoàng Minh Đăng	27-9-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Văn Đồng	Bản Lức	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Lức	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
23	Hoàng Thu Trà	30-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Hoàng Đình Tấn	Cuông 2	Xuân Hòa	Lào Cai	Cuông 2	Xuân Hòa	1	1					4	150.000	600.000	
24	Khuong Bình Minh	01-2-2023	Nhóm trẻ	Tây	An Thị Vững	Bản Tấp 2	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Tấp 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
25	Hoàng Tuấn Minh	01-1-2023	Nhóm trẻ	Tây	Đỗ Ngọc Huệ	Bản Lức	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Lức	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
26	Đào Gia Linh	30-1-2023	Nhóm trẻ	Kinh	Trịnh Thị Kết Đoàn	Liên Hà 4	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 4	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
27	Tráng A Huy	19-09-2023	Nhóm trẻ	Mông	Tráng Seo Xa	Bông 1,2	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 1,2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
28	Nguyễn Tuệ An	31-10-2023	Nhóm trẻ	Tây	Đặng Thị Trung Hòa	Bông 4	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 4	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
29	Triệu Thị Thúy	23-6-2023	Ghép 2-5 tuổi Bông 3	Dao	Triệu Văn Đức	Bông 4	Bảo Hà	Lào Cai	Bông 4	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
30	Hoàng Văn Hùng	30-01-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Hoàng Seo Nú	Bản Chùn	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Chùn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
31	Thào An Khang	12-11-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Thào Seo Văn	Bản Chùn	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Chùn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
32	Thào Thị Văn Anh	30-08-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Thào Seo Chấn	Bản Chùn	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Chùn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
33	Vàng Minh Hoàng	25-10-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Vàng Seo Di	Bản Chùn	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Chùn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
34	Vũ Gia Khánh	01-10-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Vũ Seo Tráng	Bản Chùn	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Chùn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
35	Giàng Seo Đạt	10-02-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Giàng Seo Pao	Múi 3	Yên Sơn	Lào Cai	Múi 3	Bảo Yên	1	1					4	150.000	600.000	
36	Vàng Ngọc Thương	18-08-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Vàng Seo Hòa	Bản Chùn	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Chùn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
37	Châu Seo Văn	26-08-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Châu Seo Giáo	Bản Chùn	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Chùn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
38	Ma Ra Đô Na	07-06-2023	Ghép 2-5 tuổi Chùn	Mông	Ma Văn Páo	Bản Chuẩn	Xuân Hòa	Lào Cai	Bản Chuẩn	Xuân Hòa	1	1					4	150.000	600.000	
39	Ma Ánh Trắng	28-7-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Mông	Ma seo Cưa	Khoai 1	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
40	Ma Ánh Nguyệt	21-1-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Mông	Lù Thị May	Khoai 1	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
41	Tráng Minh Quân	22-08-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Mông	Tráng Seo Đin	Khoai 1	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
42	Triệu Thị An Nhiên	01-08-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Tây	Triệu Văn Kỳ	Khoai 2	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
43	Triệu Thị Hồng Nhung	27-10-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Tây	Triệu Văn Hùng	Khoai 2	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
44	Triệu Gia Hán	05-12-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Tây	Triệu Văn Chính	Khoai 2	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
45	Hoàng Anh Khoa	29-05-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Tây	Hoàng Văn Trọng	Khoai 2	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
46	Trần Quang Anh	07-04-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Kinh	Trần Đức Quang	Khoai 2	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
47	Lê Trần Quỳnh Anh	19-01-2023	Ghép 2+3 tuổi Khoai 2	Tây	Trần Thị Huyền	Liên Hà 3	Bảo Hà	Lào Cai	Liên Hà 3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	

48	Lý Anh Vũ	02-01-2023	Ghép 2-5 tuổi Khoai 3	Dao	Lý Tiến Việt	Khoai 3	Bảo Hà	Lào Cai	Khoai 3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
VI	Trường MN Tân An: 22 trẻ																			
1	Nguyễn Văn Hải	20-12-2023	Nhà trẻ	Dao	Là Thị Thanh	Ba Soi	Tân An	Lào Cai	Ba Soi	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
2	Triệu An Nhiên	14-3-2023	Nhà trẻ	Dao	Hoàng Thị Liên	Ba Soi	Tân An	Lào Cai	Ba Soi	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
3	Lê Yến Nhi	3-3-2023	Nhà trẻ	Kinh	Nguyễn Thị Tiểu Yến	Bản Liên Hà 7	Bảo Hà	Lào Cai	Bản Liên Hà 7	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
4	Bản Nam Dương	10-6-2023	Nhà trẻ	Dao	Bản Thị Khuê	Ba Soi	Tân An	Lào Cai	Ba Soi	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
5	Đặng Đăng Khôi	05-06-2023	MGG 2-3T A1	Dao	Đặng Văn Tam	Mai Hồng 3	Tân An	Lào Cai	Mai Hồng 3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
6	Trần Anh Thư	25-02-2023	MGG 2-3T A1	Kinh	Hoàng Thị Huyền	Xuân Sang	Tân An	Lào Cai	Xuân Sang	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
7	Triệu Hữu Quyết	28-8-2023	MGG 2-3T A1	Dao	Triệu Thị Trường	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
8	Lý Hồng Anh	16-12-2023	MGG 2-3T A1	Dao	Lý Thị Tuyết	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
9	Trần Hoài An	04-11-2023	MGG 2-3T A1	Dao	Hoàng Thị Tâm	Thôn 4 Mai Đào	Thượng Hà	Lào Cai	Thôn 4 Mai Đào	Thượng Hà	1	1					4	150.000	600.000	
10	Triệu Thị Thuý Linh	20-12-2023	MGG 2+3 A2	Dao	Lý Ngọc Khánh	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
11	Triệu Yến Nhi	26-7-2023	MGG 2+3 A2	Dao	Triệu Thị Khoa	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
12	Triệu Thị Thu Yến	5-8-2023	MGG 2+3 A2	Dao	Triệu Thị Phạm	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
13	Triệu Quỳnh Chi	23-3-2023	MGG 2+3 A2	Dao	Triệu Thị Diễm	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
14	Triệu Hoài Thương	24-9-2023	MGG 2+3 A2	Dao	Triệu Thị Mùi	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
15	Triệu Hà Vy	26-12-2023	MGG 2+3 A2	Dao	Triệu Thị Ghén	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
16	Hà Khánh Linh	20-5-2023	MGG 2+3 A2	Dao	Lý Thị Lan	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
17	Lý An Nhiên	25-10-2023	MGG 2+3 A2	Dao	Lý Thị Khoa	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
18	Triệu Minh Tuấn	10/11/2023	MGG 2+3 A2	Dao	Vàng Tà Mấy	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
19	Phùng Xuân Tài	28/2/2023	MGG 2+3 A2	Dao	Đặng Thị Hồng Phượng	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
20	Hà Đức Anh	24/6/2023	MGG 2+3 A2	Dao	Lý Thị Hương	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
21	Triệu Anh Tú	15/06/2023	MGG 2+3 A2	Dao	Triệu Thị Tam	Khe Bàn	Tân An	Lào Cai	Khe Bàn	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
22	Hoàng Xuân Hiếu	26/08/2023	MGG 2+3 A2	Dao	Hoàng Thị Khách	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
VII	Trường MN Tân Thượng: 39 trẻ																			
1	Phạm Minh Khôi	17-10-2023	Nhà trẻ	Dao	Lý Thị Mỹ	Ủ sóc	Tân Thượng	Lào Cai	Ủ sóc	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
2	Lý Diệu An	16-2-2023	Nhà trẻ	Dao	Vương Thúy hạnh	Tân Trúc	Tân Thượng	Lào Cai	Tân Trúc	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	

3	Nông Thị Trâm Anh	25-2-2023	Nhà trẻ	Dao	Trương Thị Đệ	Tân Trúc	Tân Thượng	Lào Cai	Tân Trúc	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
4	Trương Gia Vũ	16-09-2023	Nhà trẻ	Dao	Trương Thị Hằng	Tân Trúc	Tân Thượng	Lào Cai	Tân Trúc	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
5	Lý Kim Chi	26-10-2023	Nhà trẻ	Dao	Đặng Thị Khuyến	Tân Trúc	Tân Thượng	Lào Cai	Tân Trúc	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
6	Lý Minh Vương	6-12-2023	Nhà trẻ	Dao	Bản Thị Huy	Tân Trúc	Tân Thượng	Lào Cai	Tân Trúc	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
7	Lưu Quang Nhật	2-9-2023	Nhà trẻ	Kinh	Phạm Thị Mai Linh	Ngâm Thín	Tân Thượng	Lào Cai	Ngâm Thín	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
8	Lý Minh Quang	30-09-2023	Nhà trẻ	Dao	Lý Thị Liên	Ngâm Thín	Tân Thượng	Lào Cai	Ngâm Thín	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
9	Đặng Minh Châu	12-10-2023	Nhà trẻ	Dao	Đặng Thị Khuyến	Ngâm Thín	Tân Thượng	Lào Cai	Ngâm Thín	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
10	Bản Đức Minh	21-10-2023	Nhà trẻ	Dao	Lý Thị Phương	Ngâm Thín	Tân Thượng	Lào Cai	Ngâm Thín	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
11	Trần Chí Kiên	31-10-2023	Nhà trẻ	Dao	Bản Thị Hằng	Ngâm Thín	Tân Thượng	Lào Cai	Ngâm Thín	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
12	Triệu Thị Như Ý	05-01-2023	Nhà trẻ	Dao	Triệu Thị Khách	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
13	Đặng Kim Long	09-02-2023	Nhà trẻ	Dao	Tần Mấy Phẫu	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
14	Trương Tuyết Nhung	14-12-2023	Nhà trẻ	Nùng	Triệu Thị Chày	Bản Bang	Chi Lễ	Lào Cai	Bản Bang	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
15	Bản Đức Khải	23-7-2023	2 tuổi ghép trung tâm	Dao	Triệu Thị Khách	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
16	Lý Minh Hiếu	03-10-2023	2 tuổi ghép trung tâm	Hmông	Thào Thị Xá	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
17	Triệu Việt Hùng	19-12-2023	2 tuổi ghép trung tâm	Dao	Triệu Thị Khách	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
18	Lý Đa Vít	16-4-2023	2 tuổi ghép trung tâm	Hmông	Lý Seo Chơ	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
19	Nguyễn Gia Hưng	24-2-2023	2 tuổi ghép trung tâm	Nùng	Vàng Thị Mươi	Ly 2+3	Cam Cọt	Lào Cai	Ly 2+3	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
20	Lê Bình An	31/03/2023	2 tuổi ghép trung tâm	Tày	Hoàng Thị Thuyết	Tân Trúc	Tân Thượng	Lào Cai	Tân Trúc	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
21	Vũ Minh Khôi	12-9-2023	2 tuổi ghép trung tâm	Kinh	Triệu Thị Mùi	Thùng 1	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 1	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
22	Trương Đức Huy	24-01-2023	2 tuổi Ủ Sóc	Dao	Lý Thị Dương	Bản Mai	Tân Thượng	Lào Cai	Bản Mai	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
23	Triệu Văn Thương	14-06-2023	2 tuổi Ủ Sóc	Dao	Triệu Thị Mấy	Ủ Sóc	Tân Thượng	Lào Cai	Ủ Sóc	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
24	Trần Thùy Dương	11-01-2023	2 tuổi Ủ Sóc	Kinh	Trần Thị Yến	Ủ Sóc	Tân Thượng	Lào Cai	Ủ Sóc	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
25	Triệu Quốc Hưng	09-04-2023	2 tuổi ghép Bản Mai	Dao	Triệu Văn Mạnh	Khe Dài	Tân Thượng	Lào Cai	Khe Dài	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
26	Trần Đình Dũng	31-08-2023	2 tuổi ghép Bản Mai	Dao	Trương Thị Mai Thu	Bản Mai	Tân Thượng	Lào Cai	Bản Mai	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
27	Đặng Thành Kiên	12-10-2023	2 tuổi ghép Bản Mai	Dao	Đặng Văn May	Bản Mai	Tân Thượng	Lào Cai	Bản Mai	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
28	Bản Triệu Khải	05-12-2023	2 tuổi ghép Bản Mai	Dao	Bản Văn Chiến	Bản Mai	Tân Thượng	Lào Cai	Bản Mai	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
29	Triệu Bảo Nhi	12-04-2023	2 tuổi ghép Bản Mai	Dao	Đặng Thị Liễu	Khe Dài	Tân Thượng	Lào Cai	Khe Dài	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	

30	Lý Linh San	21-02-2023	2 tuổi ghép Bàn Mai	Dao	Đình Thị Vúa	Bản Mai	Tân Thượng	Lào Cai	Bản Mai	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
31	Bàn Thảo My	02-06-2023	2 tuổi ghép Bàn Mai	Dao	Đặng Thị Linh	Bản Mai	Tân Thượng	Lào Cai	Bản Mai	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
32	Bàn Minh Khôi	01-08-2023	2 tuổi ghép Bàn Mai	Dao	Bàn Văn Hải	Bản Mai	Tân Thượng	Lào Cai	Bản Mai	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
33	Triệu Thành Đạt	24-11-2023	2 tuổi ghép Bàn Mai	Dao	Triệu Thị Liễu	Khe Dài	Tân Thượng	Lào Cai	Khe Dài	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
34	Nguyễn Quốc Việt	09-06-2023	2 tuổi ghép Bàn Mai	Dao	Triệu Thị Hồng Lan	Tân Trúc	Tân Thượng	Lào Cai	Tân Trúc	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
35	Triệu Minh Khang	24-02-2023	2 tuổi ghép Khe Thùng	Dao	Triệu Kim Lâm	Thùng 2	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
36	Thào Mạnh Hùng	03-03-2023	2 tuổi ghép Khe Thùng	H.mông	Thào Seo Hà	Thùng 2	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
37	Ma Văn Hiếu	17-07-2023	2 tuổi ghép Khe Thùng	H.mông	Ma Seo Lao	Thùng 2	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
38	Ma Chí Thành	03-09-2023	2 tuổi ghép Khe Thùng	H.mông	Ma Seo Sĩ	Thùng 2	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
39	Giảng Thị My	11-10-2023	2 tuổi ghép Khe Thùng	H.mông	Giảng Seo Sanh	Thùng 2	Tân Thượng	Lào Cai	Thùng 2	Bảo Hà	1	1					4	150.000	600.000	
	Tổng cộng											286					4	150.000	171.600.000	

TỔNG HỢP NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ HỌC SINH NGHỊ ĐỊNH 66/2025/NĐ-CP KỲ I-NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Quyết định số 1525/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 của UBND xã Bảo Hà)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên đơn vị	Số trẻ nhà trẻ	Số nhóm trẻ			Tổng cộng	Kinh phí							
			Số nhóm trẻ 03-12 tháng (1 nhóm phải có ít nhất 04 trẻ bán trú)	Số nhóm trẻ 13-24 tháng (1 nhóm phải có ít nhất 06 trẻ bán trú)	Số nhóm trẻ 25 - 36 tháng (1 nhóm phải có ít nhất 08 trẻ bán trú)		Hỗ trợ tiền ăn 4 tháng			Hỗ trợ tiền để mua giấy, truyện tranh, sáp màu, bút chì, đồ chơi và các đồ dùng, học liệu học tập khác	Hỗ trợ tiền điện	Hỗ trợ tiền nước	Hỗ trợ trông trưa nhà trẻ	
							Số trẻ bán trú nhà trẻ	Kinh phí hỗ trợ/ tháng (360 nghìn đồng)	Thành tiền				Số định mức	Kinh phí
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	$5=9+10+11+12+14$	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>
	CỘNG													
1	Trường MN Cam Cạn	52				106.080.000	52	360.000	74.880.000	31.200.000				
2	Trường MN số 1 Kim Sơn	32				65.280.000	32	360.000	46.080.000	19.200.000				
3	Trường MN số 2 Kim Sơn	39				79.560.000	39	360.000	56.160.000	23.400.000				
4	Trường MN Hoa Sen	54				110.160.000	54	360.000	77.760.000	32.400.000				
5	Trường MN Hoa Lan	48				97.920.000	48	360.000	69.120.000	28.800.000				
6	Trường MN Tân an	22				44.880.000	22	360.000	31.680.000	13.200.000				
7	Trường MN Tân Thượng	39				79.560.000	39	360.000	56.160.000	23.400.000				
	Tổng cộng	286			-	583.440.000	286	360.000	411.840.000	171.600.000	-	-	-	

